

Bản án số: 70/2023/HSST
Ngày: 17/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Long.
- Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:** Bà Phạm Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 tháng 4 năm 2023 và ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/2023/QĐST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1990 (tên gọi khác: không có), tại tỉnh V; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh V; Chỗ ở hiện tại: 1424/1C khu phố 4, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị T1; Anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo, bị cáo có vợ là Ngô Thị Lan L, bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Nguyễn Huy T2 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Phạm Thị C1, sinh năm 1960 (xin vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Huy A1, sinh năm 1989 (xin vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Huy L1, sinh năm 2000 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 100/65/20D ấp 3, xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nguyên đơn dân sự: bà Phạm Thị Ngọc B1, sinh năm: 1974 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: I49 đường số 2, ấp M, xã N, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 04/8/2022, bị cáo Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô biển số 51D – 577.78 lưu thông trên đường Đặng Thúc Vịnh theo hướng từ ngã ba Đồn đến ngã ba Chùa. Khi đến giao lộ đường Đặng Thúc Vịnh và đường Đ3 thuộc ấp 7, xã Đ, huyện Hóc Môn thì bị cáo T đã đè đầu xe ô tô do mình điều khiển đụng vào phía sau xe mô tô biển số 50Y1 – 181.97 do ông Nguyễn Huy T1 điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều và đang chuyển hướng sang trái trước đầu xe ô tô của bị cáo T làm xảy ra tai nạn.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận địa điểm xảy ra tai nạn là một giao lộ, nơi giao nhau giữa đường Đặng Thúc Vịnh (phần đường bên phải theo chiều lưu thông từ ngã ba Đồn đi ngã ba Chùa) và đường Đ3. Đường Đặng Thúc Vịnh được tráng nhựa tương đối bằng phẳng và áp dụng lưu thông hai chiều, ở giữa có dải phân cách bê tông để phân đường thành hai chiều lưu thông rộng đều nhau 10,0 mét, mỗi chiều lưu thông được chia thành 03 làn:

- Làn thứ nhất sát dải phân cách rộng 3,5 mét dành cho xe ô tô lưu thông. Giới hạn tốc độ tối đa cho phép lưu thông là 60km/h.

- Làn thứ hai rộng 3,5 mét sát làn thứ nhất dành cho xe ô tô, xe buýt, xe mô tô và xe gắn máy lưu thông. Giới hạn tốc độ tối đa cho phép lưu thông là 60km/h.

- Làn thứ ba rộng 3,0 mét sát lề đường dành cho xe buýt, xe mô tô, xe gắn máy và xe đạp lưu thông. Giới hạn tốc độ tối đa cho phép lưu thông là 50km/h.

Đường Đông Thạnh 3 rộng 5,6 mét được tráng nhựa tương đối bằng phẳng và áp dụng lưu thông hai chiều, không có vạch kẻ để phân chiều lưu thông.

Xác định lề phải đường Đặng Thúc Vịnh theo chiều lưu thông từ ngã ba Đồn đi ngã ba Chùa làm lề chuẩn để khám nghiệm. Hiện trường ghi nhận các dấu vết như sau:

- Vị trí xe ô tô biển số 51D – 577.78 dừng sau tai nạn trên đường Đặng Thúc Vịnh, đầu xe hướng về ngã ba Chùa, đuôi xe hướng về ngã ba Đồn, trục bánh trước bên phải đo cách lề chuẩn 4,3 mét, trục bánh sau bên phải đo cách lề

chuẩn 4,6 mét và đo cách trụ điện không số 15,4 mét. Xe ô tô để lại hai vết phanh trên mặt đường:

+ Vết phanh bánh trước bên trái có kích thước 21,2 x 0,15 mét, điểm đầu đo cách lề chuẩn 9,0 mét, điểm cuối cách lề chuẩn 9,0 mét.

+ Vết phanh bánh trước bên phải có kích thước 17,4 x 0,15 mét, điểm đầu đo cách lề chuẩn 7,4 mét, điểm cuối cách lề chuẩn 7,4 mét.

- Vị trí xe mô tô biển số 50Y1 – 181.97 ngã sau tai nạn trên đường Đặng Thúc Vịnh, đầu xe hướng vào lề chuẩn, đuôi xe hướng ra giữa đường. Trục bánh sau đo cách lề chuẩn 6,8 mét và đo cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51D – 577.78 được 26,2 mét. Bánh trước bị gãy rời khỏi xe, trục bánh này đo cách lề chuẩn 7,1 mét và đo cách trục bánh sau xe mô tô này được 6,5 mét. Xe mô tô để lại vết cày và vết chà trên mặt đường dài 23,5 mét, điểm đầu đo cách lề chuẩn 7,9 mét, điểm cuối tại vị trí cọc tiêu lắp đặt đầu dây phân cách bê tông.

- Vị trí nạn nhân đi trên xe mô tô biển số 50Y1 – 181.97 chết sau tai nạn, nằm trên đường Đặng Thúc Vịnh. Nạn nhân nằm ngửa, đầu nạn nhân hướng về ngã ba Đồn, chân nạn nhân hướng về ngã ba Chùa. Đầu nạn nhân đo cách lề chuẩn 8,1 mét, chân nạn nhân đo cách lề chuẩn 7,1 mét và đo cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51D – 577.78 được 10,0 mét.

Kết luận giám định số 4670/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết bên phải phía trước xe ô tô biển số 51D-577.78 (cản trước, cụm đèn phía trước, ốp phía trước đầu xe) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía sau bên trái xe mô tô biển số 50Y1-181.97 (ốp bao xích tải, giảm xóc, đỡ chân sau, bánh sau, cung sau chắn bùn bánh sau, biển số, cụm đèn phía sau, ốp đuôi xe, khung nâng yên) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

2. Khi xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 51D-577.78 chuyển động trên đường Đặng Thúc Vịnh theo hướng từ ngã ba Đồn đi ngã ba Chùa; xe mô tô biển số 50Y1-181.97 chuyển động phía trước cùng chiều với xe ô tô, đang chuyển hướng từ phải sang trái” (BL 82).

Kết luận giám định số 5379/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tốc độ xe ô tô biển số 51D-577.78 khi tham gia tai nạn giao thông từ 61km/h đến 66km/h (BL 80).

Kết luận giám định số 1383/TT.22 ngày 19/9/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Nguyên nhân chết của Nguyễn Huy T1 là do đa chấn thương” (BL 84-93).

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn là do bị cáo Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô biển số 51D – 577.78 lưu thông vượt quá tốc độ quy định cho phép (vượt quá 60km/h), lưu thông đến giao lộ mà không thận trọng giảm tốc độ. Bị cáo T đã vi

phạm vào Điều 11, 12, 24 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam, hậu quả làm một người chết. Hành vi này đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị hại Nguyễn Huy T1 có lỗi điều khiển xe mô tô biển số 50Y1 – 181.97 là xe có dung tích xy lanh 109 cm³ mà không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, chuyển hướng qua đường mà không thận trọng quan sát gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Nguyễn Huy T1 đã vi phạm vào Điều 8, 15, 58 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam.

Vật chứng thu giữ:

- Xe mô tô biển số 50Y1 – 181.97 là phương tiện do Nguyễn Huy T1 điều khiển tham gia giao thông đường bộ.

- Xe ô tô biển số 51D – 577.78 là phương tiện do bị cáo Nguyễn Quốc T điều khiển tham gia giao thông đường bộ.

Về dân sự: bị cáo Nguyễn Quốc T và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; phía gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSHM ngày 20 tháng 02 năm 2023 cũng như tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự). Đồng thời, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quốc T mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển số 50Y1 – 181.97 do ông Nguyễn Huy L1, con ruột của bị hại Nguyễn Huy T1 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông L1 quản lý (BL 103).

- Xe ô tô biển số 51D – 577.78 do bà Phạm Thị Ngọc B1 đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 04/8/2022, bị cáo T lái xe đi giao hàng cho bà B1 thì xảy ra tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Bích quản lý (BL số 102).

Xét thấy việc xử lý vật chứng vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả cho chủ sở hữu, xử lý xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đối với đại diện của bị hại là bà Phạm Thị C1, ông Nguyễn Huy A1, ông Nguyễn Huy L1; nguyên đơn dân sự bà Phạm Thị Ngọc B1. Tuy nhiên, bà Phạm Thị C1, ông Nguyễn Huy A1, ông Nguyễn Huy L1, bà Phạm Thị Ngọc B1 đã có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của đại diện bị hại và nguyên đơn dân sự không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; đồng thời, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đại diện bị hại và nguyên đơn dân sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Thị C1, ông Nguyễn Huy A1, ông Nguyễn Huy L1, bà Phạm Thị Ngọc B1.

[3] Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa, qua phân hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc T phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Quốc T đã điều khiển xe ô tô biển số 51D – 577.78 lưu thông vượt quá tốc độ quy định cho phép (vượt quá 60km/h), lưu thông đến giao lộ mà không thận trọng giảm tốc độ đã vi phạm vào Điều 11, 12, 24 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam, hậu quả làm ông Nguyễn Huy T1 chết.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt, đã được gia đình bị hại bãi nại về dân sự thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ nên chấp nhận

[5] Về quyết định mức hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, đây là mất mát không thể bù đắp đối với gia đình bị hại và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã có lỗi chính là lái xe vượt quá tốc độ cho phép (vượt quá 60Km/h), khi lưu thông đến giao lộ không giảm tốc độ gây ra tai nạn giao thông làm chết một người. Tuy nhiên, bị hại Nguyễn Huy T1 cũng có lỗi phụ khi điều khiển xe mô tô có dung tích xylanh 109 cm³ mà không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, chuyển hướng qua đường mà không thận trọng quan sát gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác, vi phạm vào Điều 8, 15, 58 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam. Bên cạnh đó, bị cáo T có nhân thân tốt và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần thiết áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn đã trả lại xe cho chủ sở hữu, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác; nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là đúng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các

đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án./.

[6] Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Quốc T.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Phòng PC 27;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thanh Thủy